

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực: Giáo dục trung học; Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống
quốc dân; Thi, tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục trung học; lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; lĩnh vực Thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2156/TTr-SGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục trung học; Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thi, tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 30/6/2025.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND cấp xã; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Văn Thi', written over a faint blue circular stamp.

Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC;
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN; THI TUYỂN SINH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO/UBND CẤP XÃ, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN

Sửa đổi 02 TTHC lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 3350/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo; quy chế thi, tuyển sinh; hệ thống văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (1.001714.000.00.00.H56)	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm; lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết	- Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục công lập nộp tại cơ sở giáo dục công lập mà người khuyết tật đang theo học; - Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập trực thuộc cấp tỉnh quản lý nộp tại: + Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung	Không	- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo	- Căn cứ pháp lý.

		tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá + Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		dục đối với người khuyết tật. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	
--	--	--	--	--	--	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (1.001714.000.00.00.h56)	Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm; lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì	- Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục công lập nộp tại Cơ sở giáo dục công lập mà người khuyết tật đang theo học. - Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập trực thuộc xã quản lý; đối với người khuyết tật thường trú trên địa bàn xã, đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong phạm vi cả nước nộp tại:	Không	- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.
---	---	--	---	-------	--	---

		được truy lĩnh trong kỳ chỉ trả tiếp theo.	+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. + Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	
--	--	--	---	--	---	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH

Sửa đổi 02 TTHC lĩnh vực thi, tuyển sinh tại Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục Trung học và Thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (1.005090.000.00.00.H56)	Không quy định	- Tại trường PTDTNT có cấp học cao nhất là Trung học phổ thông. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ	- Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý.

					thông dân tộc nội trú. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú (1.005090.000.00.00.H56)	Không quy định	- Tại trường PTDTNT trung học cơ sở. - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục	- Thành phần hồ sơ; - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.

					và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	
--	--	--	--	--	---	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC

- Sửa 01 TTHC lĩnh vực Giáo dục trung học tại Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục trung học và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

- Sửa 01 TTHC lĩnh vực Giáo dục trung học tại Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục trung học phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở (2.002481.000.00.00.H56)	Không quy định	- Trường Trung học cơ sở (Đối với trường hợp chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố); - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, thuộc	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.

			UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. (Đối với trường hợp chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác). - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước	
2	Tuyển sinh Trung học cơ sở (3.000182.000.00.00.H56)	Không quy định	- Tại trường THCS nơi học sinh đăng ký xét tuyển; - Qua Cổng Dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên	- Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; - Căn cứ pháp lý.

				địa bàn tỉnh Thanh Hóa: 25.000 đồng/học sinh/đợt xét	- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. - Nghị quyết số 286/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Thanh Hóa quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	
--	--	--	--	---	---	--